TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 219/2026/QĐST- HNGĐ	*Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Luyện

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Ninh

Thư ký phiên toà : Ông Lê Anh Tú - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội tham gia phiên toà: bà Nguyễn Thanh Hương - Kiểm sát viên

Căn cứ vào Điều 213, Điều 235, Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 8 Điều 26, khoản 5 và khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 257/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2025 về việc Ly hôn.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: anh Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1995, Nơi cư trú: số 01A2 ngõ N, phường B, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: chị Lương Diễm H, sinh năm 1998, Nơi cư trú: số 11 Đàm Quang T, phường L, thành phố Hà Nội.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Anh Nguyễn Tấn Đ và chị Lương Diễm H xác nhận vợ chồng

chỉ có 01 con chung Nguyễn Minh H, sinh ngày 26/7/2019. Khi ly hôn, giao cho chị Lương Diễm H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Minh H, anh Nguyễn Tấn Đ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lương Diễm H mức 2.000.000 đồng/01 tháng kể từ thời điểm ly hôn đến khi con chung thành niên hoặc có yêu cầu khác.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2 Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng: anh Nguyễn Tấn Đ và chị Lương Diễm H thống nhất thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung vợ chồng, xác nhận vợ chồng không có nợ chung.

2.3 Về án phí: Anh Nguyễn Tấn Đ phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về việc ly hôn và 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai ký hiệu BLTU/25E số 00009734 ngày 01/10/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội, anh Nguyễn Tấn Đ ***còn phải nộp số tiền án phí là 300.000 đồng***.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND KV 5-Hà Nội;
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- UBND phường N - nay là Phường B - tp Hà Nội;
(Số ĐKKH: 02 ngày 05/01/2019)
- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Hương